

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:32/2007/QĐ-UBND

Đông Hà, ngày 31 tháng 12 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Quy định phân cấp quản lý nhà nước đối với tài sản nhà nước

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 137/2006/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2006 của Chính phủ Quy định việc phân cấp quản lý nhà nước đối với tài sản nhà nước tại cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 35/2007/TT-BTC ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 137/2006/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2006 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 29/2007/NQ-HĐND ngày 15 tháng 12 năm 2007 của HĐND tỉnh khóa V, kỳ họp thứ 11 về Nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội năm 2008;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 1412/STC-HCVX ngày 28 tháng 8 năm 2007,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này "Quy định phân cấp quản lý nhà nước đối với tài sản nhà nước tại cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước" trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Giám đốc Sở Tài chính chịu trách nhiệm hướng dẫn cụ thể các cơ quan, đơn vị thực hiện cụ thể Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, Ban ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**

Lê Hữu Phúc

QUY ĐỊNH

**Phân cấp quản lý nhà nước đối với tài sản nhà nước
tại cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập
và tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước**
(Kèm theo Quyết định số 32/2007/QĐ-UBND
ngày 31 tháng 12 năm 2007 của UBND tỉnh Quảng Trị)

Chương I**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Quyết định này quy định việc phân cấp quản lý nhà nước đối với tài sản nhà nước tại cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước giữa UBND tỉnh với các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thị xã.

2. Việc phân cấp quản lý nhà nước đối với tài sản thuộc kết cấu hạ tầng phục vụ lợi ích công cộng, lợi ích quốc gia; tài sản sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh quốc gia; tài sản dự trữ quốc gia; tài sản nhà nước tại doanh nghiệp; tài nguyên thiên nhiên và đất đai khác thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật, không thuộc phạm vi điều chỉnh của Quyết định này.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan nhà nước thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với tài sản nhà nước.

2. Cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị-xã hội, tổ chức chính trị xã hội- nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội- nghề nghiệp (Sau đây gọi chung là cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập) được giao trực tiếp quản lý, sử dụng tài sản nhà nước.

3. Các đối tượng khác liên quan đến việc quản lý, sử dụng tài sản nhà nước.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quyết định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Tài sản nhà nước tại cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập là những tài sản nhà nước giao cho các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập quản lý, sử dụng gồm:

a) Đất đai;

b) Nhà, công trình xây dựng khác gắn liền với đất đai;

c) Các tài sản khác gắn liền với đất đai;

d) Phương tiện giao thông vận tải, máy móc, trang thiết bị làm việc và các tài sản khác.

2. Tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định của pháp luật là tài sản không có nguồn gốc là tài sản của nhà nước nhưng theo quy định của pháp

luật đến thời điểm nhất định, tài sản này được xác lập là tài sản thuộc sở hữu của nhà nước.

3. Tài sản chuyên dùng là những tài sản mà công dụng của nó chỉ dùng để phục vụ cho hoạt động đặc thù của một ngành, một lĩnh vực nhất định.

4. Đất đai khác là đất đai không thuộc khuôn viên trụ sở, cơ sở hoạt động của các cơ quan, đơn vị và tổ chức kinh tế của nhà nước.

5. Đặc thù là đặc điểm riêng có của các ngành, một lĩnh vực, địa phương mà các ngành khác, lĩnh vực khác, địa phương khác không có.

6. Phương án xử lý tài sản nhà nước là tập hợp các đề xuất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về hình thức xử lý đối với tài sản nhà nước theo quy định của pháp luật như: Thu hồi, điều chuyển, chuyển đổi hình thức sở hữu, bán, thanh lý, tiêu hủy.

Điều 4. Nội dung phân cấp quản lý nhà nước đối với tài sản nhà nước

1. Phân cấp về thẩm quyền, trách nhiệm quản lý, xử lý tài sản nhà nước

- a) Đăng ký quyền quản lý, sử dụng tài sản nhà nước;
- b) Quyết định đầu tư xây dựng, mua sắm tài sản nhà nước;
- c) Quyết định thu hồi, điều chuyển tài sản nhà nước;
- d) Quyết định chuyển đổi hình thức sở hữu tài sản nhà nước;
- đ) Quyết định bán tài sản nhà nước;
- e) Quyết định thanh lý tài sản nhà nước;
- g) Quản lý các nguồn tài chính phát sinh trong quá trình quản lý, xử lý tài sản nhà nước;
- h) Kiểm kê, thống kê tài sản nhà nước;
- i) Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành chế độ quản lý, sử dụng tài sản nhà nước.

2. Phân cấp về thẩm quyền xác lập quyền sở hữu của nhà nước đối với tài sản.

Điều 5. Quyền hạn, trách nhiệm về quản lý nhà nước đối với tài sản nhà nước

1. Tài sản do UBND tỉnh thống nhất quản lý tài sản nhà nước do các cơ quan, đơn vị thuộc địa phương quản lý, sử dụng:

a) Tài sản nhà nước do các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị xã hội, tổ chức chính trị xã hội nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp thuộc tỉnh quản lý, sử dụng bao gồm: Đất khuôn viên trụ sở, cơ sở hoạt động nghề nghiệp; nhà, công trình xây dựng và các tài sản khác gắn liền với đất khuôn viên; phương tiện giao thông vận tải, máy móc trang thiết bị làm việc và các tài sản khác được đầu tư, mua sắm từ nguồn ngân sách nhà nước hoặc có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước hoặc hình thành từ các nguồn khác mà theo quy định của pháp luật là tài sản của nhà nước, được nhà nước giao cho các đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng để phục vụ hoạt động của cơ quan, đơn vị;

b) Tài sản được cơ quan nhà nước có thẩm quyền thuộc tỉnh quyết định xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định của pháp luật.

2. Đối với tài sản nhà nước thuộc Tỉnh ủy quản lý, sử dụng thực hiện theo Thông tư liên tịch số 216/2004/TTLT-BTCQT-BTC của Ban Tài chính quản trị Trung ương và Bộ Tài chính về việc hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính Đảng.

Chương II

PHÂN CẤP QUẢN LÝ TÀI SẢN NHÀ NƯỚC TẠI CƠ QUAN HÀNH CHÍNH, ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP

Điều 6. Đăng ký quyền quản lý, sử dụng tài sản nhà nước

1. Những tài sản phải đăng ký quyền quản lý, sử dụng bao gồm:

- a) Trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp;
- b) Xe ô tô các loại;
- c) Các tài sản khác có nguyên giá theo sổ sách kế toán từ 500 triệu đồng trở lên/1 đơn vị tài sản;

2. Đăng ký lần đầu và đăng ký bổ sung:

a) Đăng ký lần đầu

Cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập được nhà nước giao trực tiếp quản lý, sử dụng những tài sản quy định tại khoản 1, Điều 6 quy định này phải đăng ký quyền quản lý, sử dụng tài sản nhà nước với Sở Tài chính theo đúng quy định. Trường hợp đơn vị nào không thực hiện đăng ký theo đúng quy định sẽ bị xử phạt theo quy định của pháp luật và các quy định tại tiết a, b điểm 2, Điều 14 của quy định này;

b) Đăng ký bổ sung

Khi có sự thay đổi thuộc một trong các trường hợp dưới đây, đơn vị sử dụng phải đăng ký bổ sung với cơ quan đăng ký, chậm nhất 30 ngày kể từ ngày có sự thay đổi:

- Có thay đổi về tài sản do mua sắm mới; tiếp nhận từ nơi khác về sử dụng; thanh lý, điều chuyển, bị thu hồi hoặc bán theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; chuyển đổi mục đích sử dụng tài sản theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Đối với tài sản đưa vào sử dụng do hoàn thành đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp, sửa chữa lớn thì thời gian thay đổi tính từ ngày ký biên bản nghiệm thu đưa vào sử dụng;

- Đơn vị sử dụng thay đổi tên gọi, chia tách, sát nhập hoặc thành lập mới theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

3. Đối với những tài sản cố định khác không thuộc phạm vi quy định tại khoản 1, Điều 6 quy định này thì cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập phải lập thẻ tài sản cố định để theo dõi, hạch toán và thực hiện chế độ quản lý tài sản nhà nước theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Thẩm quyền quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản chuyên dùng

Chủ tịch UBND tỉnh quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản chuyên dùng phục vụ cho hoạt động đặc thù của địa phương như: Xe Cứu thương, xe Truyền hình lưu động, phương tiện vận tải của Đoàn Nghệ thuật, xe của Chi cục Kiểm lâm thực hiện nhiệm vụ phòng, chống cháy rừng... và các tài sản chuyên dùng khác, định mức

trang bị phụ thuộc tính yêu cầu, tính chất công tác của từng đơn vị và khả năng ngân sách tỉnh, trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính.

Điều 8. Thẩm quyền quyết định đầu tư xây dựng, mua sắm tài sản nhà nước

1. Đối với tài sản là nhà, công trình kiến trúc và tài sản khác gắn liền với đất, thẩm quyền quyết định đầu tư xây dựng thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật về quản lý đầu tư và xây dựng.

2. Đối với tài sản là phương tiện giao thông vận tải, máy móc, trang thiết bị làm việc và các động sản khác, thẩm quyền quyết định mua sắm được quy định như sau:

a) Căn cứ vào tiêu chuẩn, định mức quy định, UBND tỉnh quyết định mua sắm tài sản cho các cơ quan hành chính thuộc phạm vi quản lý theo dự toán ngân sách hàng năm đã được giao với giá trị 100 triệu đồng trở lên trên một đơn vị tài sản hoặc trên một lần mua sắm;

b) Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã quyết định mua sắm các tài sản có giá trị ban đầu dưới 100 triệu đồng cho các đơn vị thuộc phạm vi quản lý. Trường hợp cần thiết thì Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã quyết định tổ chức đấu thầu;

c) Thẩm quyền quyết định việc mua sắm tài sản tại các đơn vị sự nghiệp công lập, thực hiện theo quy định hiện hành của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 9. Thẩm quyền thu hồi, điều chuyển, bán, chuyển đổi hình thức sở hữu, thanh lý tài sản nhà nước

1. Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thu hồi, điều chuyển, bán, chuyển đổi hình thức sở hữu, thanh lý tài sản nhà nước của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập gồm: Đất, nhà, xe ô tô, tàu, thuyền và các tài sản có giá trị ban đầu 100 triệu đồng trở lên, trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính.

2. Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã quyết định thu hồi, điều chuyển, bán, chuyển đổi hình thức sở hữu, thanh lý các tài sản có giá trị ban đầu dưới 100 triệu đồng (Trừ đất, nhà, xe ô tô, tàu, thuyền) thuộc phạm vi quản lý, sau khi có ý kiến của cơ quan tài chính cùng cấp.

Điều 10. Thẩm quyền xác lập quyền sở hữu tài sản của nhà nước

1. Đối với tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm pháp luật bị tịch thu sung quỹ nhà nước:

a) Thẩm quyền quyết định tịch thu sung quỹ đối với tang vật, phương tiện vi phạm hành chính được thực hiện theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính;

b) Thẩm quyền quyết định tịch thu sung quỹ nhà nước đối với tài sản của người bị kết án được thực hiện theo quy định của pháp luật về hình sự;

c) Thẩm quyền quyết định tịch thu sung quỹ nhà nước đối với vật chứng vụ án được thực hiện theo quy định của pháp luật về tố tụng hình sự.

2. Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định của pháp luật đối với:

a) Bất động sản trên địa bàn được xác định là vô chủ hoặc không xác định được chủ sở hữu;

b) Di sản không có người thừa kế theo di chúc, theo pháp luật hoặc có nhưng người đó không được quyền hưởng di sản hoặc từ chối quyền hưởng di sản;

c) Tài sản của các dự án sử dụng vốn nước ngoài do địa phương quản lý sau khi kết thúc hoạt động được chuyển giao cho nhà nước Việt Nam;

d) Tài sản được chủ sở hữu chuyển quyền sở hữu dưới hình thức biếu, tặng, cho, đóng góp, viện trợ và các hình thức chuyển giao khác theo quy định của pháp luật cho các tổ chức thuộc địa phương.

Điều 11. Kiểm kê, thống kê tài sản nhà nước

Thủ trưởng cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập có trách nhiệm tổ chức thực hiện kiểm kê tài sản nhà nước tại đơn vị định kỳ hàng năm theo đúng quy định của pháp luật về kế toán, thống kê.

Chương III

TRÁCH NHIỆM TỔ CHỨC THỰC HIỆN PHÂN CẤP QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI TÀI SẢN NHÀ NƯỚC

Điều 12. Trách nhiệm của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập được giao quản lý, sử dụng tài sản nhà nước

1. Chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật về quản lý tài sản nhà nước.

2. Sử dụng tài sản nhà nước đúng mục đích, tiết kiệm, có hiệu quả.

3. Thực hiện kê khai đăng ký, báo cáo tài sản nhà nước theo đúng quy định hiện hành.

4. Công khai tiêu chuẩn, định mức, tình hình quản lý, sử dụng tài sản nhà nước của cơ quan, đơn vị.

5. Chịu sự thanh tra, kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 13. Hành vi bị coi là vi phạm pháp luật về phân cấp quản lý nhà nước đối với tài sản nhà nước

1. Quyết định đầu tư xây dựng mới, mua sắm, điều chuyển, thu hồi, bán, chuyển đổi sở hữu, thanh lý tài sản nhà nước không đúng tiêu chuẩn định mức, không đúng thẩm quyền theo quy định.

2. Không thực hiện chế độ kê khai đăng ký, báo cáo tài sản nhà nước theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Chương IV

XỬ LÝ VI PHẠM VÀ KHEN THƯỞNG

Điều 14. Xử lý vi phạm về phân cấp quản lý nhà nước đối với tài sản nhà nước

1. Việc quyết định đầu tư xây dựng mới, mua sắm, điều chuyển, thu hồi, bán, chuyển đổi sở hữu, thanh lý tài sản nhà nước vượt tiêu chuẩn, định mức và không đúng thẩm quyền do nhà nước quy định sẽ bị xử lý:

a) Thu hồi tài sản đã đầu tư xây dựng mới, mua sắm để điều chuyển cho các tổ chức, cá nhân có tiêu chuẩn, định mức được sử dụng;

b) Đình chỉ việc khởi công xây dựng hoặc đình chỉ xây dựng đối với công trình đang xây dựng nhưng mức đầu tư vượt quá tiêu chuẩn, định mức quy định của nhà nước;

c) Người ra quyết định đầu tư xây dựng mới, mua sắm tài sản nhà nước vượt tiêu chuẩn, định mức phải chịu xử lý kỷ luật, phải chịu trách nhiệm vật chất theo quy định của pháp luật đối với sai phạm mà mình gây ra. Kho bạc nhà nước được quyền từ chối thanh toán đối với các trường hợp sai phạm này.

2. Cơ quan, tổ chức không thực hiện đăng ký, báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản nhà nước theo quy định sẽ bị xử lý như sau:

a) Sở Kế hoạch- Đầu tư, Sở Tài chính và các cơ quan khác theo thẩm quyền từ chối phê duyệt quyết định đầu tư, cải tạo nâng cấp, sửa chữa tài sản; từ chối cấp kinh phí để thực hiện việc đầu tư, cải tạo nâng cấp, sửa chữa, mua sắm tài sản của đơn vị;

b) Xử phạt hành chính theo quy định của pháp luật về kế toán, thống kê;

c) Thu hồi những tài sản sử dụng sai chế độ, sai mục đích.

3. Cá nhân có hành vi vi phạm quy định tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 15. Khen thưởng

Tổ chức, cá nhân có thành tích trong việc thực hiện phân cấp quản lý tài sản nhà nước, được khen thưởng theo quy định của pháp luật.

Điều 16. Khiếu nại

Tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định về phân cấp quản lý nhà nước đối với tài sản nhà nước bị xử lý, nếu không đồng ý với quyết định xử lý của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, có quyền khiếu nại theo quy định của pháp luật. Việc giải quyết khiếu nại thực hiện theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo./.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**

Lê Hữu Phúc

